ĐƠN VỊ QUẢN LÝ CẤP TRÊN……
ĐƠN VỊ BÁO CÁO:……..

Mẫu B08a-BH
(Ban hành kèm theo Thông tư số 102/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 của Bộ Tài Chính)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH PHÍ VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ CHI BHXH, BHTN

Quý……. năm ……..

PHẦN I. TÌNH HÌNH KINH PHÍ

STT	Chỉ Tiêu	Mã số	Kỳ này	Lũy kế từ đầu năm
A	B	C	1	2
1	**Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang**	**01**		
2	**Điều chỉnh kinh phí kỳ trước chuyển sang (nếu có)**	**02**		
3	**Kinh phí thực nhận trong kỳ (03=04+05+06)**	**03**		
3.1	Cấp trên cấp	04		
3.2	Kinh phí ghi thu số trích đóng BHYT	05		
3.3	Kinh phí khác	06		
4	**Tổng kinh phí được sử dụng trong kỳ (07=01+02+03)**	**07**		
5	**Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán**	**08**		
6	**Kinh phí giảm**	**09**		
7	**Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=07-08-09)**	**10**		

PHẦN II: KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

STT	Chỉ Tiêu	Mã số	Kỳ này	Lũy kế từ đầu năm
A	B	C	1	2
	Tổng số (I+II+III+IV)	**01**		
I	**Chi BHXH cho đối tượng do NSNN đảm bảo**	**02**		
1	Đóng BHYT	03		
2	Lương hưu	04		
3	Trợ cấp mất sức lao động hằng tháng	05		

4	Trợ cấp công nhân cao su	06		
5	Trợ cấp hàng tháng đối với người hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động	07		
6	Trợ cấp TNLĐ-BNN hàng tháng	08		
7	Trợ cấp phục vụ	09		
8	Cấp tiền để mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	10		
9	Trợ cấp tuất	11		
10	Trợ cấp mai táng phí	12		
11	Phí khám giám định mức suy giảm khả năng lao động	13		
12	Phụ cấp khu vực	14		
13	Chi phí chi trả	15		
II	**Chi BHXH bắt buộc do quỹ BHXH đảm bảo**	**16**		
1	**Quỹ ốm đau thai sản**	**17**		
1.1	Đóng BHYT	18		
1.2	Ốm đau	19		
1.3	Thai sản	20		
1.4	Nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản	21		
2	**Quỹ Tai nạn lao động - Bệnh nghề nghiệp**	**22**		
2.1	Đóng BHYT	23		
2.2	Trợ cấp TNLĐ-BNN hàng tháng	24		
2.3	Trợ cấp TNLĐ-BNN một lần	25		
2.4	Trợ cấp phục vụ người bị TNLĐ-BNN	26		
2.5	Trợ cấp phương tiện trợ giúp, DCCH	27		
2.6	Nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau điều trị thương tật, bệnh tật do TNLĐ-BNN	28		
2.7	Giám định thương tật, suy giảm khả năng lao động	29		
2.8	Hỗ trợ phòng ngừa, chia sẻ rủi ro	30		
2.9	Hỗ trợ chuyển đổi nghề	31		
3	**Quỹ hưu trí, tử tuất**	**32**		
3.1	Đóng BHYT	33		
3.2	Lương hưu	34		

3.3	Trợ cấp BHXH 1 lần	35		
3.4	Trợ cấp cán bộ xã, phường	36		
3.5	Mai táng phí	37		
3.6	Tử tuất (một lần, hàng tháng)	38		
3.7	Phí giám định y khoa	39		
3.8	Phụ cấp khu vực	40		
III	**Chi bảo hiểm thất nghiệp**	**41**		
3.1	Đóng BHYT	42		
3.2	Chi trợ cấp thất nghiệp	43		
3.3	Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	44		
3.4	Hỗ trợ học nghề	45		
3.5	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	46		

Ngày ....tháng..... năm ....

NGƯỜI LẬP BIỂU	**KẾ TOÁN TRƯỞNG**	**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**
(Ký, họ tên)	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, họ tên, đóng dấu)*

Nguồn: Thông tư 102/2018/TT-BTC